

Số: **1933** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **26** tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP
ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp
quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5247/TTr-SNV ngày 16 tháng 12 năm 2020 và Công văn số 1442/SNV-TCBC&TCPCP ngày 26 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Nội vụ;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐND Thành phố;
 - TTUB: CT, các PCT;
 - VPUB: các PCVP);
 - Các phòng NCTH;
 - Lưu: VT, (TH/Trào). //
- (Kèm phụ lục)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Phong



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020
của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước
theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1933 /QĐ-UBND
ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Triển khai Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên cơ sở xác định rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện (sau đây gọi chung là cấp huyện), bảo đảm sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân Thành phố, phát huy tính chủ động, trách nhiệm, tinh thần sáng tạo của sở, ngành, thành phố Thủ Đức và quận - huyện.

b) Thực hiện phân cấp hợp lý về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ với Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan trong hệ thống tổ chức hành chính nhà nước, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất của Chính phủ, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực của các địa phương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước, xây dựng Chính phủ điện tử và hội nhập quốc tế. Từ đó, phân cấp phù hợp giữa Ủy ban nhân dân Thành phố với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo ngành, lĩnh vực đảm bảo phát huy hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quán triệt, nghiên cứu Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực để đề xuất các vấn đề kiến nghị Trung ương phân cấp cho Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

b) Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật, bảo đảm một việc không quá 02 cấp hành chính quản lý.

c) Nội dung đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo phù hợp với điều kiện, trình độ quản lý, khả năng tiếp nhận, thế mạnh của Ủy ban nhân dân cấp huyện, bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức, người dân thì giao cho cấp đó thực hiện. Đồng thời, đảm bảo nguồn lực cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện và phù hợp với đặc thù đô thị, nông thôn, trong đó chú ý phân cấp mạnh cho thành phố Thủ Đức.

d) Kết hợp chặt chẽ giữa quản lý theo ngành, lĩnh vực với quản lý theo lãnh thổ, phân định rõ những nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ngành với nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải nêu cao vai trò, trách nhiệm trong tổ chức, triển khai thực hiện phân cấp quản lý, kết quả thực hiện gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm.

e) Đảm bảo tính công khai và trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân dân Thành phố, trách nhiệm giải trình của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

g) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ

Tổ chức, tuyên truyền, phổ biến và quán triệt Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ, các nghị định của từng ngành, lĩnh vực và các văn bản có liên quan đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc hệ toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết.

- Đơn vị thực hiện: các sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: trong tháng 5 năm 2021 đối với Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ; đối với các nghị định của từng ngành, lĩnh vực thì triển khai ngay khi Chính phủ ban hành.

2. Đề xuất Chính phủ phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố

Đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp tình hình thực tế tại Thành phố và quy định pháp

luật. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi các văn bản pháp luật và thực tế phát sinh thông qua đề xuất phân cấp cho Thành phố thực hiện.

3. Nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với 10 ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 99/NQ-CP để làm cơ sở Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc sửa đổi, bổ sung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương

a) Ngành lĩnh vực, phân cấp theo Nghị quyết số 99/NQ-CP

- Ngành, lĩnh vực nội vụ gồm: tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, vị trí việc làm.

Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường gồm: biển và hải đảo.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ngành, lĩnh vực thông tin và truyền thông: Phát thanh và truyền hình.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Ngành, lĩnh vực văn hóa gồm: điện ảnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Ngành, lĩnh vực y tế gồm: khám bệnh, chữa bệnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Ngành, lĩnh vực xây dựng gồm: hoạt động đầu tư xây dựng; kiến trúc; quy hoạch; phát triển đô thị.

Đơn vị chủ trì:

+ Sở Xây dựng chủ trì đối với hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển đô thị.

+ Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì đối với lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch.

- Ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ gồm: hoạt động khoa học và công nghệ.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ngành, lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội gồm: quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; an toàn, vệ sinh lao động.

Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Ngành, lĩnh vực tài chính gồm: thu ngân sách nhà nước; chi ngân sách nhà nước; quản lý nợ công; phí và lệ phí; tài sản công.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư gồm: quản lý đầu tư; đầu tư công.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Thời gian trình

Ngay sau khi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với 10 ngành, lĩnh vực nêu trên có hiệu lực, đơn vị chủ trì nêu trên phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố các văn bản quy phạm pháp luật cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế.

4. Các nội dung Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp quản lý nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật hiện hành

Ngoài các lĩnh vực nghiên cứu phân cấp ở trên, Ủy ban nhân dân Thành phố giao các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phân cấp quản lý nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phụ lục phân công nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ ban hành kèm theo Kế hoạch này.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, tham gia ý kiến hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền

a) Hoàn thiện các quy định về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, trong đó làm rõ những nội dung cần tăng cường phân cấp quản lý theo lãnh thổ, những nội dung cần tăng cường quản lý thống nhất theo ngành, lĩnh vực. Tăng cường phân cấp cho những địa phương tự cân đối ngân sách và các địa phương có vai trò trung tâm phát triển kinh tế - xã hội vùng để tăng tính chủ động trong quản lý theo lãnh thổ.

b) Hoàn thiện các quy định về tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, cơ chế kiểm soát giá, phí làm cơ sở để phân cấp thẩm quyền quyết định trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

c) Sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để loại bỏ các quy định phải có ý kiến chấp thuận hoặc xin ý kiến của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đã được phân cấp quản lý.

d) Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động hành chính; thường xuyên rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính và chỉnh sửa quy trình giải quyết công việc đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp không còn phù hợp. Bảo đảm công khai, đúng thẩm quyền, đúng thời hạn trong hoạt động công vụ; đặc biệt đối với các quy trình thủ tục phục vụ, giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

2. Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, loại bỏ chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm không có việc nào không có cơ quan quản lý, một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, phù hợp với nội dung đã phân cấp.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

4. Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện phân cấp: Ủy ban nhân dân Thành phố khi phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn sẽ bảo đảm các nguồn lực và điều kiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, điều chỉnh số lượng biên chế cho phù hợp, tránh việc phân cấp, chuyển giao nhiệm vụ nhưng vẫn giữ nguyên tổ chức bộ máy và biên chế.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ, trong xử lý hồ sơ nhất là hồ sơ liên thông; đảm bảo lưu trữ dữ liệu phục vụ cho công tác kiểm tra.

6. Định kỳ hằng năm đánh giá nội dung phân cấp quản lý nhà nước để kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý nhà nước đặt ra trong từng giai đoạn đối với từng ngành, lĩnh vực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành thực hiện các nhiệm vụ

a) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các nội dung quản lý nhà nước đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố. Đồng thời, tích cực thực hiện các nội dung quản lý nhà nước đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang bộ phân cấp cho sở, ngành thực hiện.

b) Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện tốt các nội dung mới được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ phân cấp. Thường xuyên rà soát kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị cấp có thẩm quyền các nội dung phân cấp quản lý phù hợp với điều kiện, khả năng, thế mạnh của Thành phố.

c) Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị

Thường xuyên tự rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị để tránh trùng lặp, chồng chéo trong thực hiện, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính trước Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Rà soát, tham gia ý kiến hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền

- Hoàn thiện các quy định về tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, cơ chế kiểm soát giá, phí làm cơ sở để phân cấp thẩm quyền quyết định trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực để loại bỏ các quy định phải có ý kiến chấp thuận hoặc xin ý kiến của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đã được phân cấp quản lý.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung cụ thể phân cấp quản lý nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo Kế hoạch này và theo mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tại Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ.

e) Căn cứ nội dung phân cấp tại Kế hoạch này, cơ quan được phân công chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các quyết định để phân cấp.

g) Thực hiện tốt các giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch này và các giải pháp khác để việc phân cấp được thực hiện có hiệu quả.

h) Định kỳ hàng năm, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp quản lý nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để có biện pháp kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với khả năng và điều kiện của thành phố Thủ Đức và từng quận - huyện.

i) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan nhà nước cấp trên trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp; rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, xác định số lượng biên chế phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Đảng và của pháp luật.

k) Công khai, minh bạch hóa các hoạt động quản lý nhà nước, đặc biệt là rà soát, công khai, thực hiện các biện pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức để bố trí phù hợp với vị trí việc làm theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

l) Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố; thực hiện thanh tra, kiểm tra, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua gửi Sở Nội vụ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm về việc thực hiện các nội dung đã phân cấp và đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

2. Sở Tài chính thực hiện các nhiệm vụ

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai cơ chế quản lý tài chính, ngân sách đặc thù của Trung ương phân cấp cho Thành phố.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phối hợp Bộ Tài chính hoàn thiện cơ chế đổi mới phương thức phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương. Trên cơ sở đó, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho từng cấp ngân sách ở địa phương.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị, đề xuất Bộ Tài chính xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính, ngân sách đặc thù đối với Thành phố.

d) Trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật sau khi Bộ Tài chính có văn bản thể chế hóa các chủ trương phân cấp quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tài chính của Bộ Chính trị, Quốc hội về chính sách đặc thù đối với Thành phố.

3. Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ

a) Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong triển khai thực hiện Kế hoạch này; hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

b) Có ý kiến về nội dung phân cấp quản lý nhà nước theo yêu cầu của Kế hoạch này trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của các đơn vị, địa phương.

c) Tổng hợp tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước giữa Ủy ban nhân dân Thành phố với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; trên cơ sở đó đề xuất việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế công chức cho phù hợp với nội dung phân cấp quản lý nhà nước trong từng ngành, lĩnh vực.

4. Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ

a) Thông qua công tác theo dõi, kiểm tra và công tác xây dựng, thi hành văn bản quy phạm pháp luật, phối hợp với các sở quản lý ngành, lĩnh vực kiến nghị, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trong các ngành, lĩnh vực theo yêu cầu tại Kế hoạch này và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định loại bỏ các quy định phải có ý kiến chấp thuận hoặc xin ý kiến của cơ quan nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quy định bằng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đã được phân cấp quản lý trong quá trình thẩm định, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực.

5. Thanh tra Thành phố chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; thanh tra, kiểm tra việc thực thi, chấp hành các quy định của pháp luật về phân cấp quản lý nhà nước tại các sở, ngành và các địa phương.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ, xử lý hồ sơ nhất là hồ sơ liên thông; đảm bảo lưu trữ dữ liệu phục vụ cho công tác kiểm tra.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ:

a) Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp quản lý nhà nước; rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, xác định số lượng biên chế phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Rà soát, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung cần phân cấp quản lý phù hợp với điều kiện, khả năng, thể mạnh của từng địa phương.

c) Xem xét nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện, phù hợp với điều kiện, khả năng, thể mạnh của từng cơ quan.

d) Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp (thông qua Sở Nội vụ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm).

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động phối hợp Sở Nội vụ để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực giữa Ủy ban nhân dân Thành phố với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã

(Đính kèm Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nhiệm vụ phân cấp	Căn cứ pháp lý	Cơ sở thực tiễn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ quan ban hành	Tên loại văn bản	Thời gian trình	Ghi chú
I. Lĩnh vực nội vụ									
1	Phân cấp Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã công nhận quy ước cộng đồng dân cư	Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố, tổ nhân dân	UBND phường đủ điều kiện thực hiện việc thẩm định và công nhận Quy ước cộng đồng	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa - Thể thao, UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới
2	Phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức	Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.	Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng lớn, yêu cầu công tác cán bộ và quản lý nhà nước phải linh hoạt, kịp thời phù hợp, đáp ứng tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị.	Sở Nội vụ	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021 đến 2022	Tùy theo từng vấn đề, lĩnh vực, nội dung cụ thể sẽ có văn bản phân cấp khác nhau

3	Phân cấp cho UBND cấp huyện quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Tạo thuận lợi cho UBND cấp huyện chủ động trong việc thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới
II. Lĩnh vực giao thông vận tải									
1	Quyết định Quy định về tổ chức quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	- Luật Giao thông đường bộ; - Luật Xây dựng; -Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; -Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; -Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Phân định rõ trách nhiệm trong công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới
2	Phân cấp về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè	Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật giao thông đường bộ	Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23/10/2008 của UBND Thành phố về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè không còn phù hợp thực tiễn	Sở Giao thông vận tải	UBND cấp huyện, Ủy ban Mặt trận TQVN Thành phố	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Quyết định thay thế Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND

III	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường								
1	Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013	Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21/3/2008 của UBND TP	Hiện nay áp dụng theo Luật Đất đai năm 2013 và Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	BQL Khu Nam; sở ngành và UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật Đất đai 2013
IV	Lĩnh vực khoa học và công nghệ								
1	Quyết định xử lý tài sản được hình thành từ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	<p>- Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.</p> <p>- Thông tư số 02/2020/TT-BKHHCN ngày 10/8/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 41 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBNDTP ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND TP.</p>	Hàng năm, Thành phố có khoảng 130 nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước được nghiệm thu. Việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học trong thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND tạo điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục về xử lý tài sản.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung

V	Lĩnh vực An toàn thực phẩm								
1	Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm.	Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý an toàn thực phẩm - Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm trong quản lý, tránh chồng chéo, bỏ sót. 	Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố	Sở Y tế, Sở Công Thương, UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới
2	Thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý an toàn thực phẩm đối với hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm; - Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm trong quản lý, tránh chồng chéo, bỏ sót. 	Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố	Sở Y tế, Sở NN và PTNT; UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới

3	Tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trách nhiệm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Có đủ cơ sở pháp lý và thuận tiện trong triển khai thực hiện đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố	Sở NN và PTNT; UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới
4	Tiếp nhận bản cam kết đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương	Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	Có đủ cơ sở pháp lý và thuận tiện trong triển khai thực hiện đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố	Sở Công Thương, các sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND Thành phố	Quyết định	Năm 2021	Ban hành mới

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ